**Huỳnh Trung Chánh**

Tình Nghĩa Xương Rồng

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Tình Nghĩa Xương Rồng](" \l "bm2)

**Huỳnh Trung Chánh**

Tình Nghĩa Xương Rồng

Kể từ ngày chồng đi Nam Cali thăm bạn trở về, thím Năm bỗng linh cảm con người chú có cái gì là lạ, đáng nghi lắm ! Chú trầm ngâm buồn rười rượi, đôi khi lại còn buông tiếng thở dài não ruột nữa. Thím ngấm ngầm theo dõi biến chuyển tâm tư chồng "sát nút", đoán già đoán non đủ mọi chuyện. Cuối cùng, thím nhận thấy không lý do nào đứng vững hết, ngoại trừ chuyện tình cảm. Chú vừa được tin buồn của người yêu nào đó ngày xưa và bị chấn động bởi mối tình cũ nghĩa xưa chăng ? Nghĩ đến đó bỗng dưng thím cảm thấy nghèn nghẹn khó thở ! "Cái gì kỳ vậy, chẳng lẽ già đến từng tuổi nầy mà mình lại còn ghen bóng ghen gió sao ?", thím bối rối tự hỏi lòng mình. Mấy năm nay, thím tự hào mình tu dưỡng tâm tánh tiến bộ, không còn đổ ghè tương nữa, té ra, máu ghen của thím vẫn còn nguyên vẹn, ngấm ngầm và mãnh liệt như xưa. Thím lau dọn bếp mà không bỏ sót "nhứt cử nhứt động" nào của chú. Chú mở truyền hình mà lòng dạ chú thẩn thơ chuyện đâu đâu, rồi chú chợt buông tiếng thở dài, ngâm nga nho nhỏ:   
"Ví dầu, tình bậu muốn thôi !   
Bậu gieo tiếng dữ cho rồi bậu ra…"   
Rõ ràng là nhớ nhung người tình cũ nào, rồi thở than đây mà. Thím hết chịu nỗi, bỏ dở vụ dọn bếp, cố gắng giữ bình tĩnh tối đa, vậy mà thím cũng run giọng, cười gằng nói nửa chơi nửa thiệt với chồng:   
- Chà, con nào bảnh quá ! dám gieo tiếng dữ cho chồng tui, rồi bỏ rơi vậy cà !   
Chú Năm cười ngặt nghẽo:   
- Ối giời ơi ! nghe nói độ rày tu tập hạnh xả ly, mà sao lại trổ mòi ghen rồi!   
- Ơ ! ai thèm ghen ! thấy chuyện đáng nghi thì hỏi chơi cho biết vậy thôi !   
- Hay quá há ! vợ tui tu thiền mà canh cánh "đại nghi", vậy thì chắc sắp "đại ngộ" tới nơi rồi đa !   
Chú cười giỡn mà nhìn mặt mụ vợ thấy "nường" mặt mày xanh dờn như tàu lá, không nỡ đùa dai, nên vội vã trấn an:   
- Thôi xin can bà ơi ! tôi than thở đây là than thở cảnh ngộ đớn đau của thằng Hoàng. Nó qua sau, lờ khờ nghèo đói thất nghiệp, vợ nó khinh khi hất hủi mà không thẳng thắn nói thật lòng mình, lại bới tìm chuyện cũ hai mươi năm về trước, để trách móc tạo cớ bỏ nhau, lòng dạ đàn bà thật là… ngoắt ngoéo lạ lùng…   
Đàn bà vốn chịu khó ngồi lê đôi mách, bàn tán chuyện người. Thím đã được bạn bè báo cáo từng biến chuyển của mối tình Hoàng Mai, với đầy đủ tình tiết éo le gây cấn. Thím dấu biệt chồng chuyện nầy, vì sợ chồng nghe rồi sẽ buồn lây vô ích. Thím đã quá rành vụ đó, nhưng đang lỡ cỡ quê quê với cơn ghen bóng gió tào lao, nên thím bèn giả vờ "ngây thơ cụ", mở mắt tròn xoe như con nai vàng ngơ ngác:   
- Trời ơi ! không lẽ chị Mai tệ bạc như vậy sao anh ?   
- Nếu anh không đích thân nghe anh Hoàng kể, anh cũng khó tin con người nổi tiếng là mẫu mực, "đức hạnh khả phong" như chị ấy lại hành động như vậy !   
Trầm ngâm thật lâu để hồi tưởng buổi hội ngộ với bạn vừa qua, chú Năm bùi ngùi tiếp lời: "Khuya hôm đó, anh lần mò tìm đến cây xăng Exxon, tại Santee, đậu xe xa xa rồi lẳng lặng đi bộ đến gần quan sát hắn. Bao năm trời lao động cải tạo đã biến đổi con người đường bệ, sang trọng ngày xưa thành một kẻ lụ khụ, gầy gò, khắc khổ. Anh xúc động rưng rưng nước mắt, chờ vắng khách mới bước tới quầy tính tiền lên tiếng:   
- Hoàng ! sao mầy lánh mặt anh em ! khiến tao phải trầy vi tróc vảy mới tìm được mầy !   
Hoàng cũng lạc giọng:   
- Thật không ngờ có ngày mình lại gặp nhau ! tao trốn hết mọi người vì xấu hổ chuyện nhà, chớ đâu có trốn tránh riêng mầy !   
Mới nói mấy câu, thì lại có khách hàng đến, Hoàng vội nói:   
- Nơi nầy nói chuyện hơi bất tiện ! Ngày mai mình gặp nhau tại quán phở Hòa lúc 8 giờ sáng được không !   
- Không ! tao ở đây chờ mầy xong "ca" làm việc, rồi theo mầy về chỗ trọ, nói chuyện bên nhau trọn ngày đêm mới hả dạ !   
- Không tiện lắm đâu ! chỗ tao ở chật hẹp lôi thôi lắm !   
- Hoàng ! tụi mình là bạn chí thiết, đã từng đói rách ăn ngủ bụi đời với nhau. Sao mầy lại trở chứng khách sáo với tao như vậy !   
Hoàng còn muốn chống chế, nhưng nhìn vẻ quyết liệt của anh đành chịu thua. Thế rồi, Hoàng bối rối đưa anh về chỗ trú ngụ, một chung cư tồi tàn dành cho người lợi tức kém, phòng khách vừa là phòng ngủ chỉ vỏn vẹn có chiếc nệm đơn đặt dưới đất và cái bàn con, vừa để ăn uống vừa viết lách. Hoàng ngượng ngập nói:   
- Như vậy, kể ra đã sang trọng quá sức, so với thời học tập cải tạo rồi !… Mầy nghĩ coi ! tao làm đồng lương tối thiểu thì chỉ đủ trả tiền nhà, ăn uống tiện tặn và gởi chút đỉnh tiền về cho gia đình là sạch trơn, đâu còn tiền mua sắm gì nữa!   
- Rồi mầy ăn uống ra sao Hoàng ?   
- Ối ! thì tao nấu nồi thịt kho, ăn hoài hoài suốt tuần. Hết thì nấu nồi khác. Đi cải tạo ăn độn, ăn cơm muối hột thì sao ?   
Hai anh em nằm gối đầu bên nhau tâm sự như thời trai trẻ ngày xưa. Anh nhắc nhở những kỷ niệm học trò để "hâm nóng" lại tình bạn xa vắng bấy lâu, rồi mới yêu cầu Hoàng thuật lại thời tù cải tạo. Nghe Hoàng từ từ kể lể quãng đời khổ nhục, một cách nhẹ nhàng, không chưởi bới sân hận, không than van oán trách, anh cảm phục lên tiếng:   
- Mầy bị như vậy, mà không lộ chút thù hằn, hay thiệt !   
Hoàng mỉm cười giải thích !   
- Thuở nhỏ đến chùa Xá Lợi nghe thuyết pháp, rồi lãng quên không nhớ nghĩ gì đến. Thế mà, khi lâm cảnh tội tù, thì thời pháp về giáo lý tứ diệu đế, lại hiện về, tạo thành thứ hành trang vô giá cho tao trong tháng ngày cùng khổ. Tao chiêm nghiệm "chân lý khổ", nhận chân được bộ mặt thực của cuộc đời, nên đã đón nhận niềm đau như người bạn đồng hành, suốt đời kề cận chẳng rời, nhờ vậy không còn cảm thấy khổ cũng không thấy có kẻ hành hạ mình nữa. Thân thể tao bị giam giữ mất tự do, mà tinh thần tao, nhờ ơn mưa móc của Phật Pháp, lại thênh thang không ràng buộc, tao tìm được những giây phút thanh thản, an vui…, mà nảy sanh lòng thương xót cho những kẻ, tuy thân thể được tự do, nhưng chính ra họ đang bị lưu đày chung thân trong ngục tù chủ nghĩa rỗng tuếch, trong hận thù ảo tưởng, trong si mê dốt nát triền miên. Thời gian tù tội nầy, tao sống an phận ngày qua ngày, chẳng thèm lo lắng, ưu tư gì hết, nào ngờ, khi được phóng thích, thì đầu óc tao lại rối ren trăm mối: chộn rộn sanh kế, phập phòng sợ hãi công an, bâng khuâng tương lai mù mịt, nhung nhớ vợ con khôn nguôi… Tao đôn đáo chạy lo hồ sơ đoàn tụ, "tiền mất tật mang", để rồi chán ngán đếm từng ngày lê thê đợi chờ vô vọng. Cuối cùng, nhắm không đủ sức chịu đựng nỗi, tao quyết định vượt biên. Tao móc nối với một tổ chức đi chui ngả Phan Thiết, và vào ngày giờ đã định tao đi xe đò ra tỉnh lỵ nầy, đến điểm hẹn tại quán ăn đường Lê Lợi, ăn uống cầm chừng mà chờ đợi. Đúng sáu giờ chiều, người hướng đạo xuất hiện, ra dấu cho tao bước theo sau, ước hẹn giữ khoảng cách chừng mười lăm thước, để theo ra Bến Đò, tại đây, như đã được sắp xếp trước, tao sẽ được đưa lên thuyền chèo để chuyển sang tàu đánh cá. Đi bộ chừng nửa giờ, khi Bến Đò vừa ló dạng thì bỗng nghe nhiều tiếng súng nổ, rồi có tiếng hò hét đuổi bắt những tên vượt biên phản động. Tao lo sợ cuống cuồng tìm người hướng đạo cầu cứu, nhưng chỉ mới thoáng đó là y đã biến dạng đâu mất rồi. Tao quày quả trở lại, lang thang trên những đường phố đông người qua lại mà chẳng biết phải giải quyết cách nào. Xứ lạ không một người quen, biết tìm đâu ra chỗ dung thân qua đêm ? Tao lầm lũi tìm đến một con lộ vắng vẻ, định chui vào một góc tối om, nằm im chờ sáng… thì có tiếng chó sủa, người nhà vác gậy gộc ra đối phó với phường trộm cắp. Tao luýnh quýnh xin lỗi, rồi vội vã bước nhanh mà vẫn còn nghe được tiếng lầm bầm chưởi bới thô tục của gia chủ. Tao đổi hướng đi, theo những con đường sáng sủa, và bất ngờ, tao lạc bước đến ga tàu hỏa Phan Thiết. Nhà ga đông cả ngàn người, phần lớn là dân buôn bán hàng lậu, họ ngủ đêm để sẵn sàng xếp hàng mua vé đi chuyến xe lửa khởi hành lúc năm giờ sáng. Được lẫn lộn trong đám đông cũng đỡ lo, nhưng họ ngủ đêm tại nhà ga thì đã chuẩn bị chiếu hoặc tấm nylon để nằm, còn tao thì trụi lủi chẳng mang theo thứ gì, nên đi tới đi lui, ngồi gần đám nào cũng sợ họ nghi ngờ. Cuối cùng, tao khám phá ra một cái nền tráng xi măng, người ta nằm thành hai hàng, và tao cũng chen nằm theo họ. Tưởng đã thoát nạn, nào ngờ chừng một giờ sau, thì có hai chiếc xe công an, bao vây nhà ga, inh ỏi dùng loa phóng thanh, kêu gọi đồng bào giữ trật tự để họ lùng bắt bọn phản động lẫn trốn trong nầy. Họ chia từng toán lục soát rất kỹ. Tao nghĩ đời tao kể như tiêu rồi, tao muốn bình tĩnh không sợ hãi, mà vẫn cảm giác rõ rệt tóc gáy tao dựng đứng lên, trong khi mồ hôi lạnh ngắt toát ra từng hồi. Một toán ba tên công an trách nhiệm khu sân xi măng tao nằm, một tên chận phía ngoài, giữ những kẻ tình nghi, hai tên còn lại mỗi tên phụ trách một hàng, lần lượt tra xét giấy tờ từng người. Tao thấp thỏm chờ đợi tới phiên tao, như một tử tội chờ máy chém rơi xuống cắt đầu. Từ thuở giờ, tao chủ trương tự lực, gieo nhân nào thì lãnh quả nấy, nghiệp mình mình chịu, và do đó, chẳng mấy đồng ý với pháp môn niệm Phật hay niệm Quán Âm. Nhưng đến lúc đó, không còn cách nào khác, tao chỉ biết tập trung tinh thần niệm "Nam mô cứu khổ cứu nạn Quán Thế Âm Bồ Tát". Khi công an xét giấy tờ𠮧ười nằm sát bên tao, tim tao đập thình thịch thiếu điều muốn nhảy tung ra khỏi lồng ngực, tao nhắm mắt lại niệm lấp vấp loạn xạ. Mấy phút nặng nề trôi qua mà chưa thấy tên công an khều ngồi dậy để xét giấy tờ, tao vội mở mắt hí hí xem thử, thì té ra nó đã xét qua khỏi chỗ tao rồi. Tao thoát nạn một cách kỳ diệu, may mắn không thể tượng nỗi, và tất cả niềm tin của tao đặt trọn vào nguyện lực nhiệm mầu của Quán Thế Âm Bồ Tát ! Mầy có tin nỗi điều nầy không Năm ?   
- Dĩ nhiên là tao tin ! Khi mình niệm danh hiệu Quán Thế Âm nhất tâm, thì mình có thể ở trong trạng thái thiền định, khiến xác thân biến mất trước nhục nhãn của con người. Trong thiền sử, có kể đến vị thiền sư quán mình là nước, kẻ bàng quang nhìn không thấy thiền sư, mà chỉ còn thấy nước mà thôi. Trường hợp, niệm Quán Âm chân thành, nhất tâm bất loạn, thì chắc mình biến thành khối âm thanh, thằng công an không thấy là phải rồi !   
- Mầy lầm rồi Năm ! tao niệm Quán Âm đâu được nhất tâm. Tao niệm mà tim đánh "lô tô", mắt mở hi hí dò chừng biến chuyển ! niệm lập dập chẳng ra gì hết, vậy mà vẫn hiệu nghiệm mới là điều đáng nói chớ ! (1)   
- Tụi nó có bắt được ai không Hoàng ?   
- A ! nghe phong thanh có chừng năm người bị bắt giữ ! ưng oan không rõ ! Người ta lăng xăng bàn bạc ỏm tỏi, nhưng mình có tịch đâu dám hỏi han ai, chỉ biết nằm im thinh thít chờ đến hừng sáng, mua vé xe lửa dông tuốt về Saigon an toàn. Ba tuần sau, tao móc nối đường dây khác, vượt biên ngả Vũng Tàu. Chuyến đi nầy may mắn chẳng có gì đáng nói. Tàu cập bến Trengganu Mã Lai, tao được chuyển sang trại tị nạn sống một năm thì được vợ con bảo lãnh về Hoa Kỳ. Tao hí hửng chuẩn bị dang hai tay ôm chầm hạnh phúc, ngờ đâu, lại đón nhận niềm khổ đau chua xót tột cùng. Chắc mầy không tin nỗi điều nầy: sống trong tù cực khổ mà tao bình thản, không hề nghĩ đến cái chết, còn đến nước tự do, sung sướng tấm thân thì tao lại lảng vảng mơ chuyện quyên sinh hàng trăm lần ! Bị kẻ thù hành hạ thâm độc thật ra dễ chịu đựng hơn bị thân nhân khinh rẻ dằn vật Năm à !   
- Vậy mà tao đinh ninh mầy tốt phúc nhất đời chớ ! Ai cũng khen chị ấy đảm đang đức hạnh, vừa nuôi dạy con học thành tài, vừa chu cấp cho chồng học tập đầy đủ kia mà !   
- Thì chính tao cũng "tưởng bở" như vậy đó ! Chỉ đến khi tới Mỹ, thực sự chung sống với bả, tao mới biết đá biết vàng Năm à ! Mầy nghĩ coi ! ngày bước xuống phi trường tao yên chí sẽ có đông đủ thân nhân bạn bè hân hoan chào đón, ngờ đâu chỉ hiện diện vỏn vẹn hai mẹ con đợi chờ lợt lạt. Sau giây phút tay bắt mặt mừng, tìm hỏi lý do mới biết bả cố ý không thông báo cho ai hay biết gì cả ! Tao tảng lơ không thắc mắc vụ đón rước nữa, nhưng thật ra, tao tủi thân biết đến chừng nào ! Tao bị tù cải tạo vì hoàn cảnh mất nước, chớ tao đâu phải là loại tù tội lưu manh, trộm cắp gì, mà khi đón rước tao bả xấu hổ phải dấu diếm mọi người ! Trong buổi vui mừng đoàn tụ đó, tao cứ phập phòng lo sợ cho nguồn hạnh phúc mong manh tan vỡ ! Tao thấp thỏm tự hỏi mình có hành động gì bất xứng không, mà dường như có niềm thất vọng, một chút thẩn thờ phưởng phất trong nụ cười gượng gạo của bả ?… Tao chợt ngắm kỹ bả, đem so lại con người mình, rồi nhột nhạt hiểu rõ nguyên nhân. Mầy ơi ! trong khi bả vẫn giữ được nét trẻ đẹp sắc sảo ngày xưa và chưng diện kiêu kỳ diễm lệ, thì thân tao lại lam lũ, lụ khụ, như một kẻ ăn mày. Bả mắc cỡ không cho gặp ai là phải quá rồi ! Tao bỗng dưng cảm thấy nghèn nghẹn, bao nhiêu lời, bao nhiêu chuyện mà hơn mười năm xa vắng tao ấp ủ chờ đến ngày gặp nhau tỏ bày đều tan biến đi mất. Tao lủi thủi theo bả mà ngậm ngùi chứng kiến hạnh phúc tưởng ở tầm tay đã tuột mất tự bao giờ. Về tới nhà, vừa dợm để điếu thuốc lên môi, thì bả đã hét lên như phỏng lửa. Bả lên lớp dạy tao bài học về sự độc hại của thuốc lá, chê bai cái mùi thuốc hôi hám nhơ nhớp, rồi cấm tuyệt tao không được hút thuốc trong nhà.   
Hoàng dừng lại, buông tiếng thở dài, rồi buồn hiu kể tiếp:   
- Mình đâu chẳng biết thuốc lá độc, nhưng thời học tập cải tạo, mạng sống đã kể như chết rồi, thì còn lo lắng chi chuyện sức khỏe nữa. Những đêm lạnh, chuyền nhau hút một hơi thuốc dài, nghe lòng cũng ấm lại… tao làm bạn với thuốc lá từ đó, chớ ngày xưa tao đâu từng phì phà khói thuốc. Thật ra, dẫu tao lỡ ghiền như thế nào, mà bả muốn tao bỏ thuốc thì tao cai ngay, đâu cần phải xài xể tao nặng nề ngay ngày tao mới chân ướt chân ráo đến nước nầy ! Tao hiểu thân phận mình, nên không hề ngạc nhiên khi bả viện cớ, mười năm qua ngủ một mình đã quen, để sắp xếp ngủ giường riêng.   
- Thế thì tối, mầy có mò sang bả không ?   
- Tao trằn trọc đêm nầy qua đêm khác, chờ đợi bả tỏ vẻ khuyến khích tao "mò", nhưng rồi hoàn toàn vô vọng. Có khi tao nghe lòng thôi thúc làm càn, định ôm chầm lấy bả để thủ thỉ lời thương yêu, nhưng ám ảnh bởi thái độ lạnh lùng, xa lạ của bả mà "teo" mất nguồn hứng cảm ! Hoàn cảnh tao khốn nạn như vậy đó ! có khách đến thì vợ chồng đóng kịch hạnh phúc mừng vui đoàn tụ; khách về, thì tao lại ké né, tủi thân trước thái độ ruồng rẫy khinh thường của bả. Mầy biết không ? bả coi tao như không hiện diện trong nhà, bàn bạc chuyện gì chỉ nói với con, chớ chẳng lý gì đến tao. Bà muốn mua sắm vật dụng, thay đổi trang trí, thay xe đổi nhà…, tao là thằng chẳng có cắc bạc sao dám lăng xăng ý kiến, nhưng nếu bả hỏi ý mình lấy lệ thì đỡ tủi thân cho tao biết chừng nào ! Bị bả xa lánh, tao bèn tìm mọi cách để gần gũi bả, nhưng con người bả, giống như cây xương rồng vậy, lúc nào cũng tua tủa gai thật khó mà thân cận mầy à !   
- Mụ vợ nào chẳng rắc rối khó chịu ! mụ nào chẳng là xương rồng khó ưa ! Hoàng à ! Vợ tao cũng gai góc chớ có vừa gì ! Có lần bực quá tao chỉ trích bả: "Bà hả ! Bà chính là thứ xương rồng gai góc khó ưa ! đá động gì tới bà thì bà gây gổ, cằn nhằn nhức đầu nhức óc, không ai chịu nỗi !". Thế nhưng bả lại cười xòa, chỉ trích ngược lại: "Chà ! bộ ông tưởng lúc nào ông cũng hòa nhã dễ thương sao ? có khi ông cũng sừng sộ gai góc chớ bộ !". Chừng suy nghĩ lại, tao khám phá điều nầy Hoàng ạ ! Người mình lạc lõng xứ người, vật lộn với đời sống mới, tiếp xúc nền văn hóa khác biệt, đầu tắt mặt tối quay cuồng chạy theo nhu cầu sinh sống, thét rồi tâm tính mình cũng đổi thay, tương tợ như loài cây sinh sống với khí hậu khắc nghiệt phải trang bị gai góc để sống còn. Bà xã tao đâu còn vẻ e lệ, thùy mị… ngày xưa nữa, giờ thì bả nhậm lẹ, tháo vát và cũng hay lằng nhằng gây gổ thất thường nữa ! Nhưng sống với bả thì tao cũng ráng tập thương luôn mấy cái gai của bả, chớ biết làm sao bây giờ !   
- Năm à ! mầy đừng bày đặt dựng chuyện để an ủi tao ! Vợ tao mà cằn nhằn gây gổ giận hờn bình thường thì tao hạnh phúc lắm rồi ! đằng nầy, mỗi cử chỉ, mỗi lời nói của bả đều hàm chứa vẻ khinh lờn chán ghét, và điều đó mới làm tao ray rức khổ nhục chớ ! Mầy nghĩ coi ! mình mới định cư, đầu óc rối ren trăm mối, lơ đãng đi tiểu quên bấm nước dội cầu. Chuyện chẳng đáng gì, mà bả coi như đó là chuyện bần tiện kinh khủng ! Bả cằn nhằn nói tới nói lui hàng trăm lần, chê bai tao ở dơ, tao lẩm cẩm… Vật dụng linh tinh sắp xếp trong nhà, mới qua mình làm sao nhớ hết một lần, vậy mà tìm ly tách, tìm hủ đường, hộp tiêu… chậm chạp thì bị chê ngay là lẩn thẩn, cà rề… Thật ra, thì bất cứ chuyện gì tao làm, phải trái gì bả cũng biếm nhẽ, xỏ xiên, hành hạ tao cả. Mầy nghĩ coi ! quần áo tao sắm bên trại tỵ nạn, qua đây bả chẳng đề nghị mua đồ khác, tao tự ái cũng không đòi hỏi, thế mà mở miệng ra thì bả chê tao ăn bận nhà quê, vậy có vô lý không ? Bà không nói năng đến việc dợt tao lái xe. Thằng em cột chèo qua thăm, thấy tao tù túng trong nhà tội nghiệp, tập dợt, đưa tao thi bằng lái xe, rồi cho luôn chiếc xe cũ, để tao có phương tiện đi đó đi đây. Tao mừng húm chưa yên thì bả đã lải nhải trách cứ tao bày đặt than thỉ nhờ vả với người ngoài làm mất mặt bả, trong khi đó, chỉ mới tuần trước thôi, thằng Thịnh tổ chức ăn mừng, rồi công khai đề nghị giúp tao bằng cách mướn tao làm nhân viên văn phòng dịch vụ của nó, mỗi tháng trả lương ủng hộ một ngàn năm trăm đồng. Kể ra tiền lương đó đối với tao là quá trọng hậu, nhưng vừa nghe Thịnh kể sơ sơ công việc, tao cảm thấy trong cách làm ăn của nó có điều mờ ám bất thường…, nên tuy tiếc mà tao vẫn bấm bụng từ chối. Chuyện nầy thì trái lại, bả xỉa xói nói móc họng: "Hứ ! qua đây còn muốn làm ông là cha ai nữa, nghèo mạc rệp mà bày đặt kênh kiệu, không chịu nhờ vả bạn bè !". Bả đối với tao như vậy đó ! Tao ráng hết sức, tìm đủ mọi cách làm cho bả vui, mà càng lúc càng cảm thấy mình vụng về, và chỉ làm cho bả thêm khó chịu mà thôi ! Tao điên đầu chẳng biết phải hành động, nói năng gì cho hợp lý đây !   
- Trường hợp bất mãn thường trực nầy, phải có "dĩa bánh ích" dâng nạp thì họa may mới yên cửa yên nhà được !   
- Đúng vậy ! tao cũng nghĩ đến điều đó. Tuy nhiên, "dĩa bánh ích" năm xưa đã thiu rữa từ ngày mất nước rồi, còn đâu nữa mà dâng với nạp ! Biết thân phận mình, tao né bả, tao lặng lẽ ở ngoài vườn làm bạn với cây cỏ cho qua ngày !".   
Thím Năm đang hấp dẫn theo dõi câu chuyện, bỗng gặp mấy tiếng lóng khó hiểu, vội lên tiếng chận ngang:   
- Ơ ! ngưng cho em hỏi vụ nầy cái đã ! "dĩa bánh ích" là cái giống gì mà hai ông đối đáp nhau tương đắc quá vậy ?   
Chú Năm cười ngất giải thích:   
- Đó là tiếng lóng riêng của tụi anh, bắt nguồn từ câu chuyện tiếu lâm trong chùa như thế nầy: Một ông thầy tụng dẫn chú tiểu đi đám ma. Lễ lạc xong, thầy trò được đãi đằng một trận no nê, ngoài ra chủ còn ưu ái gói nguyên dĩa bánh ích giao cho chú tiểu. Thầy trò ra về đường xa. Thầy hẩu món bánh ích, sướng rơn trong lòng chờ đợi trò dưng nạp mà thằng nhỏ lờ khờ chẳng biết bụng dạ thầy, cứ giữ riết bánh mà te te đi trước. Im lặng thì thiệt thòi, còn nói ra lại mang tiếng tham ăn với đệ tử, đau khổ thầy tằng hắng nhắc chừng mà thằng nhỏ vẫn ngu si chẳng biết. Cuối cùng bực bội không chịu nỗi thầy lên tiếng gây: "Bộ mầy là thầy tao ! sao mầy dám đi trước tao". Thằng bé hoảng hồn chậm bước, lẽo đẽo theo sau thầy. Thằng bé bây giờ lại ở ngoài tầm mắt của thầy, đó mới là chuyện hung hiểm khôn lường chớ ! rủi ro nó tà tà "quất sụm" cả dĩa, thầy làm sao hay biết kịp thời để chận đứng đây ! Nguy quá thầy hét vang: "Bộ tao là vịt hay sao ! mà mầy đi sau để lùa tao như vậy ?". Đi trước trật, đi sau trật, thằng nhỏ luýnh qua luýnh quýnh lướt lên đi ngang hàng với thầy cho phải phép. Nào ngờ, ông thầy liếc thấy bánh ích cầm lòng chẳng đậu, hầm hừ khiển trách: "Bộ tao là bạn mầy hay sao ! mà mầy dám đi ngang hàng với tao hử ?". Thằng bé bối rối chẳng biết phải làm sao, loay hoay cầm dĩa bánh mà vẫn ráng chấp tay kính cẩn: "Thưa thầy ! xin thầy chỉ dạy con phải đi cách nào cho đúng !". Ông thầy coi như trò dâng bánh, quơ nhanh thồn hết vào hồ bao, rồi mới từ hòa lên tiếng: "Con ngoan ! con hiếu thảo lắm ! Ơ ! còn vụ đi đứng hả ? thầy nói cho vui vậy thôi, chớ con đi trước, đi sau hay đi ngang với thầy sao cũng được cả mà !".   
Thím Năm cười rưng rức, tò mò hỏi tiếp:   
- Dĩa bánh ích của anh Hoàng có phải là hào quang bạc tiền, danh vọng ngày xưa chăng ?   
- Vừa thôi bà ! thắc mắc chi kỹ như vậy ! chỉ biết thằng Hoàng lớ ngớ cầm cái dĩa trống không đi tới đi lui thì chỉ làm bực mình người ta mà thôi !   
- Ừa đồng ý bỏ qua vụ nầy ! anh kể tiếp chuyện anh Hoàng nhanh nhanh lên ! kẻo em sốt ruột lắm rồi !   
- Đang kể nửa chừng, em hỏi giựt ngang làm anh cụt hứng rồi ! thôi để bữa khác vậy !   
- Em thích nghe liền hà ! em năn nỉ mà !   
Chú Năm cằn nhằn bà xã lấy lệ vậy thôi, nghe vợ vỗ về một câu là chú đã cười hì hì, trầm ngâm nhớ lại chuyện cũ, rồi thuật tiếp:   
"Thế rồi anh hỏi Hoàng:   
- Mầy né tránh như vậy, sao còn xảy ra nông nỗi nầy ?   
- Ơ ! chiến tranh lạnh kéo dài cỡ chừng ba bốn tháng, thì con em út của bả đến chơi, thở than chuyện chồng con của nó. Con nhỏ ra về, thì bả nhắc chuyện xưa rồi trách móc tao thậm tệ. Ngày đó, chồng trước con nhỏ nầy và anh kế nó ra trường sỉ quan một lượt và đều bị đưa ra đơn vị tác chiến. Ông bà già vợ nhờ tao vận động đem về chỗ văn phòng, dĩ nhiên, là với uy thế tao lúc đó, tao dư sức làm được. Tuy nhiên, xin xỏ một lượt hai đứa tao hơi ngại, nên tao lo cho thằng em vợ trước, còn phần thằng cột chèo thì hứa sẽ gởi gấm ba tháng sau đó. Rủi ro là mới hai tháng thì thằng nhỏ bị lọt ổ phục kích chết ngũm. Chuyện dĩ lỡ rồi, không ai trách tao một tiếng. Tao ái náy xin lỗi ông bà nhạc, ổng bả còn an ủi ngược lại tao… Vậy mà, bây giờ cô em vợ có chồng khác, con cái cả bầy, thì bà xã tao lại đem chuyện xưa ra càm ràm, tao không còn nhịn nhục nỗi, nên lời qua tiếng lại. Cuối cùng, tao giận lẫy: "Được rồi ! bà chán tui thì để tui đi cho khuất mắt bà !". Tưởng bả ngán, ngờ đâu lại trúng kế bả, bả thách thức: "Hứ ! tui không xua đuổi ai hết ! còn ở xứ tự do nầy, ai muốn đi đâu thì đi ! đừng hòng bày đặt dọa nạt con nầy…". Tao lui cui soạn đồ, rồi lầm lũi lái xe ra đi, mà chẳng biết tìm đến chốn nào. Trên đường lang thang tìm một khách sạn hẻo lánh mong thực hiện êm thấm ý nghĩ quyên sinh đang lởn vởn trong đầu, tao ngừng lại đổ xăng tại đây. Cây xăng treo bảng cần người, tao vừa điền đơn thì may mắn được ngay người quản lý Việt Nam phỏng vấn. Hiểu rõ hoàn cảnh khó khăn của tao, ông chấp nhận cho làm việc, mà còn hướng dẫn, bảo lãnh để giúp tao thuê được chung cư nầy. Lụi hụi mà tao sống ở đây gần hai năm rồi mầy à !   
- Còn phần con mầy thì như thế nào ?   
- Ơ ! nó đối với tao cũng lợt lạt lắm ! làm tao buồn vô cùng. Mầy dư biết là tao thương con vô ngần, nên ra đi tao nhớ thương khổ sở vì con, chớ phần bả thì tao kể như mình thua cuộc, chẳng dám tơ tưởng gì nữa, nên chẳng còn bận tâm.   
- Mầy nổi tiếng là thương con, bị bạn bè chọc quê là "ông vú em", làm sao quên được ! Ngày nó mới ra đời mầy đã nâng niu bồng ẵm, tranh dành phần việc với vợ để ngủ với con, lo sữa, lo thay tả cho con…, rồi mầy cũng đích thân dạy con ê a từng chữ i, tờ…, nắn nót dạy nó tô từng nét chữ, chớ không để một ai thay thế cả. Có lần về phép, tao tìm gặp mầy tại bệnh viện Sùng Chính, mặt mũi mầy bơ phờ, vì mấy đêm liền thức trắng để canh giữ con bé trong cơn bệnh sốt xuất huyết. Tao thấy mầy đã bù đầu với công việc tại sở mà lại còn bận rộn quá đáng với con, nên cằn nhằn và chê mầy là đàn bà, mà mầy vẫn cười hề hề không giận !   
- Giờ thì tao vẫn thương con như vậy đó, nhưng nó nào có nhìn nhõi gì đến tao ! Tao cho nó địa chỉ, dặn dò nó, khi có thơ từ hay giấy tờ gì quan trọng thì mang đến dùm tao, để hi vọng cha con gặp mặt. Nó đến hai lần, một lần tao vắng nhà, lần khác, nó đi với thằng bồ của nó, nó ngồi ngoài xe, thằng đó mang thơ cho tao, rồi đi ngay. Tao khoác áo chạy ra, thì chiếc xe đã từ từ lăn bánh, tao không có cơ hội nói với nó nửa lời. Nó đâu biết rằng, có những đêm nhớ con trằn trọc thức trắng, chờ trời sáng tao lái xe một mạch đến gần nhà nó, đậu xe chỗ khuất, núp nhìn nó ơ hờ lái xe đi làm buổi sáng, mà đau lòng xót dạ. Đời tao tàn tạ kể như bỏ rồi, tao chỉ còn có ước mơ là nắm được tay con thổ lộ được chút lời thương yêu nhung nhớ mà thôi !   
- Hoàng ! sao mầy không chịu gọi điện thoại nói thẳng với nó là mầy thương, mầy nhớ nó…   
- Không được đâu Năm ! bây giờ mình là kẻ thất thời, nghèo hèn, mình chẳng ra gì… mà mở miệng kể lể nhớ thương, thì biết đâu nó lại nghĩ mình muốn nhờ vả chớ không thật lòng ! Nói thương đã khó mà dạy dỗ lại càng khó hơn ! Con gái tao và thằng bạn trai chưa hứa hôn chánh thức mà tự do quá trớn tao đâu có hài lòng nhưng nào dám hở môi. Thằng bạn đó hời hợt, không biết chiều chuộng con gái tao, tao sốt ruột muốn khuyên nó một điều mà cũng đành câm nín ! Mình nói năng lạng quạng, rủi nó khệnh cho một câu: "Xin can đi ông già ! thân ông tự lo còn chưa xong, bày đặt lộn xộn dạy biểu người khác mà chi !", thì có nước độn thổ!   
Nghe bạn kể chuyện mà anh cũng đau lòng như cắt ruột rồi, huống chi là nó. Anh thầm nguyện tìm cách gặp cháu gái, kể lể hết nỗi niềm thương yêu của cha nó, để may ra cháu gái hiểu biết, thương yêu cha một chút nào chăng ? Thế rồi, để tránh lẩn quẩn với những chuyện buồn thảm về gia đình Hoàng, anh dò la công việc làm ăn của nó:   
- A ! Hoàng ạ ! ngoài nghề nầy ra, mầy có thử tìm nghề nào khác thay đổi không vậy ?   
- Ơ ! hồi mới qua, tao vác đơn đi xin việc mấy tháng trời ! nơi nào họ cũng từ chối hết. Xin việc hành chánh cao thì ai mướn mình, việc thấp thì bị phê là "over qualified", còn các loại thợ dễ làm thì bị chê là "thiếu kinh nghiệm". Tao nản quá, muốn đi học nghề chuyên môn, mà dính với cây xăng nầy mười giờ mỗi ngày, làm sao đi học nỗi ! Mầy có ý kiến gì giúp tao không Năm ?   
- Mầy đã có vốn trí thức cao, nói năng tiếng người trôi chảy, thì có thể tìm một số nghề tương đối khá ngay được như: địa ốc, bảo hiểm, văn phòng dịch vụ, cán sự xã hội và nhân viên bưu điện. Ba ngành nghề đầu không mấy hợp với mầy, cán sự xã hội và bưu điện thì phải qua kỳ thi tuyển, nhưng học hành thi cử là nghề ruột của mầy, tao nghĩ nếu mầy quyết tâm, thì sẽ thành công !   
- Ông quản lý cây xăng cũng khuyên tao nên xin thi cán sự xã hội, nhưng tao đâu biết chương trình thi cử như thế nào mà thử thời vận ? Có mấy thằng bạn Quốc Gia Hành Chánh cũ cũng làm nghề nầy, nhưng tao xấu hổ chuyện gia đình đâu dám liên lạc với ai để hỏi han !   
- Được rồi ! tao sẽ bỏ ra hai ngày tìm gặp bạn bè, thu thập hết mọi dữ kiện về hai ngành nầy, phần mầy làm ơn nạp đơn, chui vào thư viện lục lọi tài liệu nghiên cứu, rồi đi thi dùm tao ! Mầy hứa đi !   
- Hì ! hì ! không bắt tao liên lạc với ai thì tao chịu quá rồi ! học hành thi cử thì tao đâu có ngán !   
Thế rồi anh liên lạc bạn bè hỏi thăm mọi việc cần thiết cho nó. Thời may, đúng lúc đó lại có kỳ thi tổ chức hai tháng sau, nó nạp đơn vừa kịp. Hôm anh đi Cali dự tang ma thằng Thịnh, thì nó đã báo tin thi đỗ hạng nhì. Đau một điều, là dân thiểu số gốc Á Châu bon chen làm cán sự quá đông, tỉ lệ đã cao không còn nhu cầu nữa, họ chỉ thiếu tỷ lệ người gốc Phi Châu và Mễ, nên mấy người đậu thấp, được tuyển còn nó vẫn còn ngồi chơi chờ thời mới ứa gan chứ !".   
- Tội nghiệp anh Hoàng quá ! chuyện gì của ảnh sao nó cứ trục trặc hoài ! Năm nghe chuyện người mà cũng cảm động rưng rưng nước mắt. Trầm ngâm một chút, thím lại hỏi tiếp:   
- Còn vụ gia đình ảnh, thì có tiến bộ gì không anh ?   
- Tiến bộ khỉ móc ! thấy nó nhắc nhở vợ con thiểu não quá, khi từ giả anh mới khuyên:   
- "Ở xứ nầy, già mà cô đơn khổ lắm Hoàng à ! Con cái ở xa, xóm giềng lạnh nhạt, người ta chỉ lẩn quẩn trong nhà với nhau, nên người xứ nầy già khù mà vẫn còn xum xoe lấy vợ lấy chồng ! Họ kết hôn để có bạn tâm tình, đỡ đần nhau chớ chưa hẳn là vì tình dục. Bởi vậy tao đề nghị mầy, một là về hòa giải với bả, hai là dứt khoát, rồi kiếm bà xồn xồn nào ráp mối mà an ủi tuổi già…   
- Không được đâu mầy ! làm như vậy thì hóa ra tao tạo cái cớ cho bả ruồng rẫy tao sao ?   
- Có lý do hay không lý do thì ăn thua gì ? Người miền Bắc ta có câu ca dao thấm thía lắm:   
Củi khô tôi vất xó vườn   
Ai mà hỏi đến ? "trầm hương của bà".   
Bả chê mầy củi khô vứt đi, nhưng mà có ai xâm xoi, thì bả lại thấy quí giá như trầm hương, rồi rước mầy về không biết chừng !   
- Không ! tao biết không được đâu mà ! tao nhát gái từ nhỏ, đâu dám tìm ai tán tỉnh. Mà thật ra, thì tao vẫn thương bả, tao đâu có thể tơ tưởng ai nữa được !   
Chú Năm kết thúc câu chuyện bằng lời càm ràm:   
- Thằng lờ khờ làm sao á ! Vợ nó tệ như vậy mà còn khư khư tình nghĩa !…   
Vụ gì thì thím Năm hoàn toàn đồng ý với chồng, nhưng vụ xúi bậy nầy thì thím bất mãn nặng. Nói cái kiểu nầy, có nghĩa là nếu rủi ro thím có lỗi gì là chú sẽ thẳng thừng dứt khoát liền sao ? Thím phiền phiền hỏi móc chồng:   
- Chà ! gặp tay ông, lơ mơ là ông đá đít kiếm con khác liền phải không ?   
Chú Năm kẹt cứng dùng dằng không trả lời; chú cười hề hề cho "qua truông", rồi chợt nảy ý ngoắt ngoéo hỏi lại vợ:   
- Còn bà thì sao ? tui lỡ bị kẹt ở lại, thân tàn ma dại đi đoàn tụ theo bà, bà liệu có đối xử với tui khá hơn bà Mai không ?   
Chú Năm đã biết chắc trăm phần câu trả lời, dù vậy, chú cũng lắng nghe câu nói xuất phát từ miệng vợ cho mát ruột mát gan chú. Ngờ đâu, mấy giây xốn xang chờ đợi mà thím vẫn êm ru, khiến chú giật mình nhìn kỹ lại, thấy vợ đang chìm đắm trong trạng thái suy tư kỳ lạ. "Cái gì lạ vậy ! bả lặng yên tức bả cũng đồng hạng "cá mè một lứa" như vợ thằng Hoàng rồi !", chú thầm nhủ. Chú vốn chủ trương tùy thuận trả nợ oan gia, cởi bỏ ràng buộc để sẵn sàng thênh thang nhẹ bước… mà đến lúc nghi ngờ oan gia lợt lạt tình nghĩa thì niềm thất vọng chán chường bỗng dưng tràn ngập. Nhìn cái bản mặt thấy ghét của vợ, chú nổi nóng lên, thiếu điều muốn nện nguyên bàn tay trên má thím mới đã giận. Chú bắt chợt niệm "ác" vừa khởi, vội nhớ lời dạy của chư tổ "thấy vọng đừng theo", nên ngưng lại tủm tỉm cười. Chú nghĩ, cuộc đời này, kể cả gia đình đều chỉ do nhân duyên hòa hợp mà cảm thấy hiện hữu, nên là một thứ giả rồi. Trong môi trường giả đó, mình lại đưa ra cái giả thuyết để rồi tưởng tượng nghi ngờ, cho hờn giận, buồn phiền sanh khởi, quả là làm chuyện vô lý như khoác chiếc áo lông rùa, rồi lại tự cấm cho mình cặp sừng thỏ (2). Chú bỗng liên tưởng đến chiếc áo nặng bảy cân của tổ Triệu Châu (3) rồi thầm nhủ: "Cái áo - áo nghiệp - của mình, có lẽ phải nặng đến ngàn cân. Mình tự hào biết bản chất nghiệp vốn là không, vậy mà cái áo nghiệp đó đôi khi đã đè mình nặng trìu trĩu đến ngộp thở, không dảy dụa không nhúc nhích gì nỗi. Ôi ! mình học đòi buông bỏ, nguyện buông hết lợi danh, thương yêu, ganh ghét…, vậy mà mới nghi mụ vợ lợt lạt, thì ruột gan đã rối rấm tơi bời, thật là quá tệ!",   
Luồng tư tưởng của chú bỗng bị cắt ngang, khi thím chợt tình tứ nắm tay chú thỏ thẻ:   
- Nè anh à ! em sẽ trình bày ý kiến của em một cách thành thật, mà em giao trước là anh không được giận đó nghen !   
Lần nầy, đã chuẩn bị tinh thần kỹ lắm rồi, nhưng nghe mấy chữ "ý kiến thành thật", chú cũng giật mình thóp ruột gan một chút. Chú cười lỏn lẻn đáp:   
- Ơ ! Anh hứng chí hỏi chơi, chừng nghĩ lại anh thấy bỗng dưng sao mình lại xía vào chuyện thị phi của người, rồi lại còn tiếp tục bày vẽ thêm chuyện để xà quần với nó nữa ! Đã bậy lại càng thêm bậy ! Thôi mình bỏ qua chuyện đó đi em ! Thím vùng vằng:   
- Em hổng chịu đâu ! ai biểu anh hỏi chi ! Anh hỏi thì em phải có ý kiến chứ!   
Thế rồi, thím đổi giọng thật nghiêm trang tiếp lời:   
- Từ lâu, khi biết vụ anh Hoàng vừa mới đoàn tụ đã buồn tình xách gói ra đi, em liền có ngay phán quyết trong đầu về chị Mai. Em cũng hùa với mọi người, gán cho chị ấy những chữ phụ bạc, quá quắt, vô hậu…, và dĩ nhiên, em hời hợt tự tin rằng dẫu cho bao nhiêu năm cách biệt em vẫn chung tình trọn nghĩa với chồng… Thế nhưng, hồi nãy khi anh chánh thức hỏi em, để trả lời chín chắn em bèn đặt mình vào hoàn cảnh của chị Mai, rồi bỗng khám phá rằng vấn đề trở nên phức tạp khác thường. Mười năm xa cách, hai tâm hồn hòa hợp năm xưa đâu còn nữa. Đời sống hai nơi quá khác biệt, đã xô đẩy tâm tính hai người biến đổi theo chiều hướng trái nghịch nhau: từ quan niệm sống, lề lối suy tư, nếp sống tâm linh, đến những cử chỉ vụn vặt tầm thường trong việc ăn uống ngủ nghỉ nữa. Ai cũng thấy người kia thay đổi trọn vẹn, và cũng đồng thất vọng trong lòng. Hai đứa mình cũng thay đổi từng giây từng phút, nhưng sống bên nhau, thay đổi từ từ và cùng chiều khiến mình không thấy được. Em thương yêu anh, đinh ninh như yêu đích thực con người năm xưa, chớ thật ra thì anh bây giờ khác hẳn ngày xưa nhiều lắm. Giả thử mình xa nhau mười năm, thì hình ảnh của anh trong tâm em, vẫn là người thanh niên trẻ hào hoa, lanh lợi, ngang tàng thuở trước. Nếu anh thay đổi như con người hiện tại em cũng còn thất vọng, huống chi, anh lại sống trong hoàn cảnh khốn cùng, bất an… trong nước, cả con người bị hủy hoại, anh già nua lụm cụm trước tuổi, anh đờ đẫn lo lắng bâng quơ, rồi anh lại câm nín trong mặc cảm triền miên… thì chắc lòng em tan nát lắm, sống với nhau có lẽ chỉ là gượng gạo, đóng kịch để khỏi mang tiếng là kẻ bạc tình bạc nghĩa mà thôi !   
- Khâm phục ! bà xã tui cao hứng phân tách nghe được quá !   
- Cuộc sống bên nhau lợn cợn đâu phải lỗi riêng của một người ! đáng lẽ vợ chồng phải lắng lòng tìm hiểu nhau để xóa mờ khác biệt, nhưng điều éo le, là cả hai chỉ muốn nói và chẳng ai chịu nghe. Người chồng chỉ thích nhắc tới nhắc lui dĩ vãng vàng son và thời ngục tù hào hùng… điều đó vợ lại nhàm chán. Vợ mải mê nhắc đến thành công trong nếp sống hiện tại, khả năng thích ứng với xã hội tây phương của mình, thì chồng mặc cảm lơ là…   
- Khó thật ! khó thật ! hoàn cảnh của thằng Hoàng rất đáng thương, nhưng qui hết lỗi về chị Mai cũng tội cho chị ấy ! Có lẽ chị cũng bị dày dò, cũng mang nỗi khổ tâm khó ngỏ cùng ai, phải không em ?   
- Đúng vậy ! phải ở trong hoàn cảnh của chị ấy, thì mới hiểu rõ con người thực của mình như thế nào ? Biết đâu mình còn tệ bạc hơn chị ấy thì sao ? Bởi vậy, nghĩ đến những lời mình lên án chị ấy ngày xưa, em thấy cũng hơi hổ thẹn.   
- Thì chính anh cũng vậy, anh không đến nỗi dùng chữ nặng nề, nhưng lòng anh cũng mấy phần khinh khi chị ấy. Kể ra, nghĩ xấu cho chị Mai là điều không phải. Anh đề nghị, Tết này mình đi Cali chơi, thăm chị Mai để tỏ tình thân thiện, một cách xin lỗi ngầm chị ấy vậy ! Nhân dịp, anh cũng muốn có cơ hội để gợi ý cho cháu gái về thăm thằng Hoàng nữa.   
Chuông điện thoại reo vang, ngắt ngang câu chuyện hai vợ chồng. Chú Năm bắt điện thoại, mừng rỡ reo vang:   
- Hoàng hả ? có gì vui không ?   
- Tao đã đi làm cán sự xã hội một tuần rồi ! May mắn là có người cán sự gốc Tàu nghỉ việc nên họ tuyển tạo trám chỗ hắn. Đáng lẽ tao liên lạc cho mầy ngay, nhưng tánh tao cẩn thận quen rồi, chờ chắc chắn không gì trục trặc mới gọi mầy !   
- Vui quá là vui ! mầy qua sau mà ngon lành hơn tao rồi nhé ! Chà ! làm "thầy", có văn phòng riêng, điện thoại riêng ! sang nhỉ !   
- Hì ! hì !   
- Ê ! có việc thơm rồi, từ nay tao có quyền chỉ trích, chưởi bới mầy, mầy không được giận đó nghen !   
- Tầm bậy ! mình là bạn nối khố ! đời nào tao giận mầy !   
- Không giận thì tao nói điều nầy. Lúc mầy thất thời, mầy mặc cảm quá sức ! mầy tự làm khổ mầy mà mầy cũng làm khổ lây người khác nữa Hoàng ạ !   
- Có lẽ đúng đôi phần !   
- Tết nầy vợ chồng tao dự định đi Cali chơi. Tụi tao ráng cố gắng móc nối mời chị dùng cơm, rồi dàn cảnh cho mầy gặp mặt. Mầy nghĩ sao ?   
- Ơ ! ơ…   
- Bây giờ, dù sao mầy cũng tự tin mầy có "dĩa bánh ích" rồi, mầy bớt mặc cảm, vả lại sống bên nầy một thời gian nên khác biệt giảm dần, tao nghĩ mầy sẽ cởi mở, sẽ thông cảm với bà xã mầy hơn ngày trước…   
- Ừa ! mầy muốn hòa giải thì cứ thử làm ! phần tao, tao sẽ tỏ thiện chí nhưng tao nghi khó ai có thể lay chuyển bả nỗi !   
Chú Năm hàn huyên với bạn hào hứng, từ chuyện nầy sang chuyện khác, đến khi buông điện thoại xuống, mà niềm sung sướng về tin vui của bạn vẫn còn đầy ấp trong lòng.   
Thím Năm tuy chỉ nghe phần chồng đối đáp cũng hiểu gần hết nội dung câu chuyện, dù vậy thím vẫn nôn nóng, chỉ chờ chồng gác máy điện thoại, để xum xoe đòi chồng kể rõ từng chi tiết cho thỏa mãn tính tò mò muôn thuở của đàn bà. Thím reo vang:   
- Anh ơi ! anh !   
Nguồn cảm hứng tràn dâng bỗng bị vợ phá rối, chú bực bội nhăn nhó hỏi:   
- Cái gì nữa vậy bà !   
Thím thấy chồng đổ quạu "ngang xương" thì cũng giận dỗi:   
- Không có gì hết !   
Chú Năm mỉm cười. Chú cười mụ vợ nhiều chuyện và cũng tự cười mình đã hơ hỏng để tâm buông lung chạy theo chuyện đâu đâu, quên mất giây phút hiện tại, đến nỗi niệm sân lâm le sanh khởi. Chú trầm tĩnh lại, thở vào một hơi dài, ý thức mình đang thở và ý thức giây phút hiện hữu tuyệt vời của sự sống. Chú đâu có "hưỡn" (4) mà bận tâm chi chuyện phiền não xa xôi đó nữa. "Bây giờ và ở đây", cả thế gian nầy chỉ còn hiển hiện ra mình thím đang phụng phịu khó ưa ở trước mặt. Chú giả lả vỗ về:   
- Ối chà ! cây xương rồng yêu quí của anh lại nổi gai rồi ! Ơ sao lạ quá ! khi trổ bông đã đẹp, mà lúc nổi gai thì cũng dễ thương quá chừng chừng hà !   
  
  
Tháng 10.1993  
Ghi chú:   
1. Câu chuyện niệm Quán Âm nầy là chuyện thật 100%, do người bạn tín nhiệm chứng nghiệm kế. Tác giả ghi lại diễn tiến nội vụ, kể cả những cảm nghĩ trung thực của người trong cuộc và cho vào chuyện ngắn nầy. Bạn đọc có thể tin trường hợp nầy là sự kiện nhiệm mầu hay coi đây chỉ là một sự trùng hợp vô tình. Điều duy nhất mà tác giả có thể đoan chắc với quý vị là vụ thoát nạn nầy là một câu chuyện có thật.   
2. Lông rùa và sừng thỏ là một thuật ngữ Phật giáo dùng để chỉ chuyện vô lý, không thực có.   
3. Một ông tăng hỏi Triệu Châu: "Kinh nói muôn vật trở về cái một, vậy cái một trở về gì ?". Tổ đáp: "Khi tôi ở Thanh Châu có may cái áo nặng bảy cân". (trích Thiền Luận, bộ thượng, bản dịch Trúc Thiên, trang 463).   
Tác giả xin góp lời bàn tầm ruồng như sau: áo nặng đến bảy cân, có lẽ là loại áo lông đặc biệt, dệt bằng lông rùa. Áo nghiệp cũng dệt bằng lông rùa, do mỗi người tự tạo vật liệu, tự may, tự trồng vào. Tổ sư là bậc "Tùy duyên tiêu cựu nghiệp. Nhậm vận trước xiêm y", mà khi xả thân độ đời, khoác áo nghiệp vào, trong tự tại vẫn cảm giác áo lông rùa trĩu nặng đến bảy cân. Kẻ phàm phu, dẫu có huênh hoang hý luận nghiệp bản chất không, nhưng chiếc áo lông rùa nầy chắc hẳn nặng cả ngàn cân, đè bẹp hành giả, không vùng vẫy gì được, là chuyện bình thường !   
4. hưỡn: rảnh rang, nhàn nhã.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: Hùng  
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên  
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003